

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Một năm.....	6 500
Sáu tháng.....	4 00
Mỗi số.....	0 10

Chủ nhơn: CANAVAGGIO

Chủ Bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH

Tự Dủ-Thức

Đường PELLERIN, Số 140

SAIGON

ANNONCES

1ère et 2e Pages..... le cent. 3 500

Autres pages..... le cent. 1 50

GIA LÚA — Lúa chớ tới tại nhà máy Chợ-lớn bán 3 đồng 65 cho tới 3 đồng 75.

Cách bán lúa

Tiếp theo.

Chư vị diễn chủ phủ ông hiểu việc đại ích lợi, trước là cho bốn phận mình, sau là cho cả bốn quốc đặng hưởng, thì hãy chớ khá dụ dự, xin một đếu, hể tính phải việc thì làm, chớ nên bỏ qua. Nếu lúc này mình đang làm ăn phần chần phú tức với đời, gặp cuộc phải làm, đáng làm đặng có ích cho mình,

và cho bọn mình thì làm, ví như không cần đến, không ngó đến, bất quá qua rồi một đời, thì là uống cho một đời, không thành sự chi; để sau cho con cháu tán bộ thêm làm đặng việc hơn mình lúc này, thì ở dưới chín tuổi cũng phải hổ thẹn lên với con cháu chớ chẳng không? Hổ thẹn vì mình gặp cuộc đáng làm, mà bo bo lo riêng cho một mình, không chịu ra sức mà làm để cho bạn đồng bạn mang quấy mang sai chung với mình, thì là đáng hổ với kẻ hậu sanh biết là bao nhiêu?

Chư vị diễn chủ phủ ông, tôi xin tỏ việc đại hữu ích cho chư vị nghe, và xin một đếu cần kiếp, phải xem xét cho kỹ, hể phải

làm, thì xin ra sức mà làm, chẳng tốn công và không tốn của bao nhiêu, mà cả xứ đều đặn nhờ, trước là thanh lợi trông nước, sau là chuộc đảng tên hèn chịu đã bấy lâu với các chủ khách. Trong thời này vạn quốc đều bước đến chỗ văn minh rồi, còn chưa ra một đời chỗ, dân còn quê mùa dốt nát, không thuộc cách cuộc bán buôn hàng hiệp, cơ xảo kỹ nghệ; thì chúng ta đây cũng là một chỗ trong bọn đó, quả vậy chẳng sai. Nếu chúng ta rõ là mình còn đương hủ lậu hơn quê hơn người ta, thì phải ra sức mà tập rèn phép buôn bán, cách trị tiền cho rõ, rồi thì lần lần cũng chuộc đảng sự hèn mọn cửa mình đã mang rồi đó.

Nay mà chủ vị điền chủ muốn tập cách hàng hiệp thì cũng chẳng khó chi, duy có một điều muốn làm, cũng chẳng muốn mà thôi; nếu muốn thì làm đảng, và để làm, còn không thì có ai mà ép cho đảng. Vậy tôi xin tổ phỏng lập hội Thương mãi khai sơ của các điền chủ trong Bôn-quốc, cho chủ-vị xem coi có ích lợi hay là không, nếu có, thì xin hãy làm kéo uống.

Trong Lục-tỉnh 21 hạt Tham-Biến, lựa điền chủ đứng bộ điền từ 50 mẫu ruộng sắp lên, xin có chừng bốn vị trí thức ở tại châu thành mỗi hạt, xướng ra tiệm bộ nơi tòa bộ mà lựa chủ vị điền chủ đủ sức đó, rồi mời nhóm tại thành phố, hề nhóm đảng một lần đầu, thì chủ vị trí thức trước đó lựa một vị nào, ngôn từ lựa lợi, lánh j ôn hòa, giản lý cho các vị điền chủ đã mời đến đó; giản việc lợi, việc hại, việc hữu ích, và vô ích cho người nghe, giản rồi đàm trường biên ra xin hề ai có bằng lòng thì phải ký tên vào đó, rồi lập điều lệ ra, phải làm sao cho phân minh. Đây tôi xin chỉ lời giản sơ lược cho chủ vị xem, sau sẽ dùng lấy đó mà làm, hay là thêm bớt điều chi tùy thích, miêng là cho thành sự thì là quý.

LỜI GIAN :

Nay mấy anh em tôi đã lựa chủ vị phú gia điền chủ đến đây, trước là phân trần đều có ích cho chúng ta trong cả hạt, sau là làm quen thân thiết với các anh em, đảng mà làm lợi chung với nhau. Anh em đã có lòng đỏi đến, chẳng nệ nhọc công; vậy tôi xin tổ nhơn sự cần ích cho chủ vị rõ. Có câu rằng: » Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây hiệp lại, thành hòn núi cao? » — Vì có Chủ-Bút tổ Nông-cổ, là Lương-khắc-Ninh, phỏng lập hội thương mãi khai sơ của các điền chủ, để bán lúa gạo của chúng ta cho khỏi thất lợi, ấy là đều phải làm, công không tốn, của tốn chẳng bao nhiêu, mà có lợi đảng nhiều, gọi sao rằng lợi? Như vậy: Trong Lục-tỉnh đã lâu rồi lúa của người Bôn-quốc bán ra, phân tay năm bảy mới, mới tới chỗ gốc mua, mỗi tay kiếm lời, nói cho ít hết, là một cát, năm tay đã hao hết giá chánh đã 5 cát rồi; xem coi số lúa nội Bôn-quốc mà mất mỗi tay 5 cát thì là nhiều quá. Nay Chủ-bút ấy phỏng cầu cho chúng ta, mỗi hạt lập trước riêng một hội thương mãi khai sơ của điền chủ, để mà bán lúa của mình trong hạt. Ví như hạt Bạc-liêu, lựa đảng 300 điền chủ, có ruộng từ 50 mẫu sắp lên, hiệp đảng lại rồi, thì mỗi vị phải chịu vô là năm đồng bạc, cộng lại là 1500 đồng, tiền này để in sổ sách, và mua sắm bàn ghế, với dọn chỗ nhà nào của hội mượn, cho có nghi tiết, để nhóm nhau đảng bàn tính việc hội, Trong 300 đó lựa bỏ thăm trạch cũ một đầu hội, một phó hội, một thơ toán, một thủ bản, và sáu hội viên cộng là 10 vị, mấy vị này phải thường xem xét trong hội, phải mượn một thơ ký giữ làm sổ sách, thâu xuất cho phân minh. Vậy đã đảng vậy rồi thì phần sự trong 300 điền chủ đã vào hội ấy, hề đến mùa gặt lúa vào vựa mình rồi thì phải tính riêng trước của mình có bao nhiêu, định để dùng ăn hay là giúp tá điền, là bao nhiêu; còn lại quyết bán bao nhiêu

và liệu muốn bán trong lúc nào; thì lập tức phải làm khai biên ký tên mình, tên chỗ ở số lúa hiện có, muốn bán tháng nào, khai này ký tên ám dấu của mình, gửi đến chỗ phỏng thương mãi ấy cho người vào sổ theo thứ tự, đảng biết rõ về tháng nào và số lúa nhiều ít chung trong hạt, xem coi rành không? Hề đảng mỗi hạt có hội ấy rồi, thì trong 21 hạt trạch 21 vị đầu hội, nhóm tại Sài-gòn mỗi hạt chuẩn số vốn đã thâu rồi đó, để xài về nhà chánh hội tại hạt Chợ-lớn, hoặc Sài-gòn trong 21 đầu hội của mỗi hạt lựa ra, cũng một đầu hội chánh, một phó hội chánh, một thơ toán và một thủ bản, cùng sáu hội viên, để nhóm tại chỗ gốc Sài-gòn, là đầu dọc của các tiểu hội mỗi hạt.

Làm như vậy để mà chi? Để mà thay mặt cho các điền chủ vào hội đó đảng chịu giá lúa bán thặng tại nhà máy xay, khỏi bị sang tay này sót tay kia mà thất lợi.

Vậy đã dài rồi xin nói ký sau,

Chủ-Bút

Luận việc làng

Vật có nhỏ lớn, người có trên dưới, ấy gọi rằng thứ lớp, nếu không vậy, thì là lộn xộn, nên lộn xộn thì chẳng khác nào như là chim rừng thú buội, có ai mà sửa trị ai, có ai mà răn dạy ai, có ai mà đều dắc ai. Trời đất sanh ra muôn vật, định cho loài người là một linh khôn hơn hết trong bầu trời, từ xưa đến nay, kẻ sanh trước lập bày lệ luật phép tắc trước, người sanh sau noi theo đó, và canh đi cải lại, thêm bớt cho rõ ràng, cho rành rẻ thêm, là chủ một đều sắp lớp lang, định thứ tự, đảng đều dắc che đỡ nhau, cho an sanh dân, hề sanh dân an rồi, mới lo làm mà ăn đảng, nếu sanh dân không an, làm ăn sao đảng. — Người ở trong đời nhờ có luật lệ phép tắc, để kính người phải, phạt kẻ sai,

phân ngôi danh thứ, người làm trên, kẻ ở dưới, lo một việc giữ gìn nhau cho bình an, cho thanh tịnh, hề bình an thanh tịnh đảng, rồi mới lo sự sống đảng.

Nay trong Bôn-quốc đây, nhờ có Đại-pháp đến trị dân bôn-địa, tuy người phương Tây mà trị dân phương Đông, không ép dân phải theo người, cũng còn để y theo thói tục của Bôn-quốc phép cai trị sanh dân như cũ, duy có đổi sửa một ít chuyện nào mà xem còn quê khờ sai đạo người mới đổi; ví như đánh đòn mà trị dân, e hiếp dân nên bỏ, không cho, như chuyện vậy đổi cũng phải, nhưng mà người dân Bôn-quốc số dốt còn nhiều, số học thì ít, nên chưa hiểu rõ, ngỡ là không đánh đòn, thì là thông thả không sợ phép cho làm, ấy là lỗi tại người Bôn-quốc mình còn dại khờ nên ra vậy.

Còn cuộc làng, và tổng thì để y như cũ. Vậy mà tôi xét xem cách cuộc của những người ra làm hương-chức trong lúc này, thì người lo làm phận sự hương-chức cho hết sức, miêng cho đủ năm đủ tháng thì thôi, ít người muốn làm cho phân minh cho rành rẻ, cho phải bực là nhưt thôn chỉ trưởng; vì vậy cho nên dân Bôn-quốc xem ra một ngày thêm một ngày, hư nhiều mà nên ít, theo trí mọn của tôi nghĩ, tệ ấy bởi các hương thôn, không lòng can canng, làm cho đủ bổn phận mình, nên mới sanh tệ như vậy đó. Hề ra làm làng lo có một việc thâu thuế cho đủ thì xong, còn việc thủy hỏa đạo tặc, còn quang đoàn điểm không ngó đến, như vậy có tệ không? Không xem xét tra hỏi đưa du thủ du thực, vô sanh lý, không khen và thưởng người ngay thật làm ăn; xem lại cho ký, coi với muốn sợ đưa gian mà hiếp người ngay; vì sao? — Hề ngay lo làm ăn thường nhin nhục để hiếp, còn đưa gian tự năm hiệp bày hung hăng, nên khó hiếp, vì nhát. Vậy các lời tôi tỏ và luận đây, coi có quả như vậy không? Tệ ấy tại đâu? có phải là tại người Bôn-quốc mình chẳng?

Lạ cho phật nay Nhà-nước Đại-Pháp để
 lệ củ cho người thuộc hạt dân thì cho lãnh
 trị, làng gán dân biết người tốt kẻ xấu trị
 cho mình bạch; làng thì về Tổng xem và trị,
 làng gán Tổng, Tổng rõ ai giỏi ai dở; Tổng
 thì về huyện phủ trị và Quan-lớn Bó và Ân trị.
 Ấy đó thứ lớp cũng rành, cực vì các Hương
 chức không ngó đến dân, để cho dân làm sao
 thì làm, miếng là xấu thuế đóng đủ, không có
 thấy, lấy một vị Hương-chức nào mà kể điểm
 mục khuyến lơn dạy bảo dân lo làm lo ăn,
 chớ đứng bài bạc trộm cướp và du đảng hư
 thân mang xấu, tội lệ đến mình rồi là ra
 người bỏ. Lầu nay có vị hương chức nào
 như vậy không? Tôi dám nói rằng không có.
 Nếu mà có thì dân có hư đâu làm vậy; khám
 lớn chưa đầy tử, mỗi hạt để lao đều chặt;
 nếu mà Nhà-nước cất thêm bằng hai nhà
 phạt, thì cũng sẵn còn người đang chờ vào
 nhiều lắm; chẳng khác nào như là người
 kiếm phở mà muốn ở vậy. Xem đến có buồn
 không?

Sau tiếp.

Dù-Thức.

Nông vụ tân thời

Cuộc đời văn chuyền, hết thành rồi suy,
 hết hưng tới đẫy. Mỗi ngày còn có tới sáng
 xây đi đổi lại thay, buồn chi cả năm có bốn
 mùa mà rút lại có một mùa mưa và một mùa
 nắng. Trong Nam-kỳ của chúng ta đã mang
 tai dư kể độ thất phát liên miêng, làm cho
 dân vật cả nước đều bơ ngỡ báo oán. Xét
 cho kỹ thì người mình làm ăn giải đãi thờ
 cho nên mùa rồi thất tới sáu bảy. Tôi chẳng
 biết có nào, ruộng của mình, trâu bò, tổ
 mọi của mình mà sao không biết, giữ mà làm
 cho kịp thời vụ với người ta, cứ ấy này sự
 sẽ để cho thất phát cũng kể.

Vậy mùa đã gần tới mưa gió cũng muốn
 trở ngọn về Nam, coi theo dềo đồng tâm hiệp
 lực, chỗ nào sớm thì lo cây sớm, miếng nào
 mùa thì cứ cây sáu. Chen nhau mà lượng
 theo kịp với trời thay đổi, đừng có nháo nhác
 mà hư việc lớn.

Cái đạo làm ruộng, chẳng phải dặng siêng
 năng mà thôi, mà nó qui hồ cái quyết chí
 cho bền đỗ thì công chuyền làm ăn không
 khi nào phải thất phát bao giờ.

Sau sẽ tiếp.

Bảng gian Dật-dân

Quốc sac càm nang

(Tiếp theo)

THƠ CHA MẸ TRẢ LỜI CHO COM ĐANG HỌC GÁN THI RA.

Cha mẹ trả lời và thăm con mạnh giỏi.
 Phận nghèo khổ cũng an vui theo mạng,
 Cầu cho con gán học dặng thành danh;
 Làm con người phải tương nghĩa thân sanh,
 Giữ cho vẹn hiếu sau và hiếu trước:
 Chẳng cầu trẻ lừng cơm vùa nước, mà
 trẻ lúc học thời,
 Miêng cho con đọc phú ngâm thi, dặng
 mau ra hành đạo:
 Chớ bắc chước theo người gian xảo, mà
 làm chuyền cầu may,
 Phải học đòi với kẻ anh tài, gán siêng sáng
 dặng lập danh thông đạt,
 Cha cùng mẹ sớm đánh trăn, chiều chải
 lát, đã đủ vui chồng vợ lòng đầy,
 Nguyên cho con vịnh nhánh quế, đạ thàng
 mây, dặng toại chí ông bà mặt nở.
 Nhà nghèo thiếu khuyến con chớ sợ,
 Phận làm người hề biết đủ thì đủ an,
 Trẻ siêng năng cha mẹ rất hân hoan,
 Cách xử thế hề rõ vui thì vui thur;

Các thần thích cô di cậu chiu,
 Đều thăm con trông còn dặng nên danh,
 Những lân bằng thiêm dương em anh,
 Thấy nhớ trẻ ước trẻ mau hồi lý.

Vài lời cần kể,
 ầu tử tưởng tri.

Cha mẹ kể.

Tay ban quê mac kê đi thây

Tiếp theo

Ra Saigon, chớ mấy rương đó, và quê về
 Cholon, vào nhà Cô-ba, ở ăn ra mặt chông
 chông vợ vợ; vui sướng không lời tả dặng,
 bữa ăn như mâm gió, tắm nước phong-tên,
 đi xe song-mã, mỗi bữa chiều dạo chơi
 phường phố và châu thành; sướng nên quá
 sướng, vui thật rất vui; bán hết tiền quê
 thường dặng dư 1200 nguyên bạc, chưa chả
 Cô-ba ta, ra hết sức bình sanh sửa tráp
 nưng khăn cho Cụ, thế một lòng kính kính,
 ớp ăn nật ái với chàng. Ngày tháng như thoi
 đưa, đã dư sáu tháng, ta đi theo huê nguyệt,
 tui lại gán khô, thế thường; Vui lắm sanh
 buồn, ao chứa bộn rong rêu nước làm sao
 sạch, người sáng là quê kịch, chơi chẳng đo
 lường; bị dương mai Cụ-ám óm như ma,
 hết tiền múi Cô-ba đã lơ lẩn rồi. Vậy mà quen
 chỗ ở mà dưỡng bệnh, nhờ cụ già cơm
 cháo theo chừng. Đến lúc này Cô-ba trở lại
 nghề ngày trước, sớm gió chiều trăng dặng
 kiếm dưng. — Còn Cụ ta thì; lòng tư hương
 vọi vọi nhớ thung huyền, tình chung ái ngùi
 ngùi trông thế tử. Lúc bệnh hoạn buồn
 thường hay nghĩ nghĩ, trách thế tình sao
 bạc bèo làm ru; thì mới vui đây, sao liền
 phải buồn đây, đang thương đó, lại khiến đã
 ghét đó. À à phải, tục sự đời nay mới rõ, ân
 nghĩa nào cho bằng ân nghĩa đồng tiền, còn

đạo đức thì như là đạo đức tám bạc. Tuy
 vậy nó khôn mà chưa khôn cho đáo để, ta
 còn một vốn quê thanh rông, chớ cho bệnh
 dặng mạnh song, bán cửa ấy dặng về nhà
 thông thả. Nhỉ rồi mới an vui theo mạng,
 thuốc thang sớm tối cần chuyền, may vừa
 nhẹ, lần ra tiệm Tôn-tâm, dặng bán quê còn
 lại đó; bán dặng 300 nguyên bạc, đạ về
 cấp nấp, ràng buộc theo lưng; chẳng để,
 cụ già mắt tỏ như chim ưng, liết thấy mới
 thông tình cùng Cô-à.

Thối kỹ nữ biết chỉ là tu ó, hề nghe tiền thì
 làm dặng phui pha, lần là thăm hỏi bệnh
 chàng, vậy chớ nay đã khá khá không Cụ?
 Cụ ôi! xin. Cụ chớ lòng cru chấp, vì chữ
 nghèo, nên sao lãng đạo cang thường, biết
 làm người, dầu một bữa cũng lòng thương,
 hướng chỉ là năm bảy tháng rồi, có là, loại
 cảm thú, mới là hề lẩn thì lấy thấy đau thì
 bỏ. Cụ ta, vì đau lâu chua ngọt cũng đều
 thêm, lại thêm thấy môn trốn xuân tình mau
 dục động; vậy mà sự nhớ dương mai còn
 vít, bỗng hoản hồn tợ điều kinh cung; tuy
 vậy chớ, lửa lòng sáng đã đang ung, dặng dạ
 làm sao cho dặng; và trong lòng nghĩ thăm
 rằng: « Bạc ngàn lờ đã tốn rồi, vậy còn ít
 bữa vui thêm cho phí, cũng tí như mua hàng
 mà thêm chút đỉnh vậy. (Tánh đại vì tham
 thường hay bị khổ).

Kể dầy tình về, đi mua một ít đồ gia dụng
 đạ về trước là cho cha mẹ vui, sau cho vợ
 con mừng, và mua thêm thuốc trừ căng để
 hộ thân, e khi nó phứt phát. Đến bữa xuống
 tàu Cô-ba sắm sửa dọn một mâm tiêng biệt,
 mời uống đến say, rồi quên dề, mới khoe
 với Cô ba rằng: « Tôi thương mình quá bộ,
 nên chẳng tiếc tiền, nay tôi về đây còn một
 trăm đồng hiện, nội đêm nay, mình làm sao
 cho hết sức mình, làm cho vui tôi, một lần
 này nữa dặng nhớ cho lâu, thì mai xuống
 tàu, tôi sẽ cho bạc ấy. » — Cô-Ba đáp rằng:
 « Cụ về tôi thương vô cùng, đang buồn bực bả

làm vui sao đặng. » — Nói rồi khóc tằm tức tằm tưởi. — Cụ thấy vậy cũng động lòng rung nước mắt. — Lúc này có vài kẻ nữ bạn tác của Cô-Ba hay, cũng đến đặng giúp vui cho bọn mình, mà lột hồ bao người cho dễ. — Đờn nam ai một đôi hồi, Cụ một là bị xoàn xoàn, hai là thấy có đồng quốc sắc mỹ nơn, nên để mà làm mặt huợt, mới lấy một trăm đồng bạc ra trao cho Cô-Ba 80 chục, để lại 20, nói rằng: « Một ngày kết nghĩa vợ chồng dẫu có xa cách, cũng lòng thương nhớ, nay tôi vào chơi gặp Cô nó nuôi dưỡng vui chơi bấy lâu, và dạy tôi thạo đời thêm, ấy cũng là ơn, và tình, nên tuy về chỗ để lại chút đỉnh cho mình vui, là: Đồ vật tư nhân đó. — Cô-Ba nghe khóc rờn, nói: « Cụ không để mà tiêu theo đàng, e có thiếu thì lấy chi mà đùng. » — Tuy miệng nói vậy, chớ tay đã gộp hết. — Cụ nói: « Còn 20 đủ xài.

Vậy mà Chị-ta cũng khóc nước, anh nó cảm lòng chẳng đồ cũng khóc rờn nước mắt ra nhiều, mới lấy cái khăn vắn của Chị ta đó mà lau, ai dè lau đến con mắt, nước mắt càng ra nhiều lắm. Xem lại thì cổ trời dẫu Bạt-hà vào khăn, thì anh ta nổi giận mắng rằng: « Súc sanh, thôi, tham tiền thì thôi, ai ép phải khóc mà làm chi, cho nên làm dối ấy. Vậy lời nói thế thường không làm « Kị gia vô tính » thôi để ta để lại một bài thơ cho mi.

NGÂM THƠ:

Cô-Ba hồi chớ khóc làm chi,
Mấy tạ quế rờn cũng hết đi;
Mới biết đưng-mai mua rất mắc,
Bạt-hà rơi lụy thiệt nên kị.

Cô-Ba nghe thì mỉa cười đáp lại rằng:

Chàng ở chàng về cũng chẳng chi,
Buồn người như thiếp khổi công đi;
Nếu mà thiệt khóc cùng thương khách,
Trông lụy khe khăn đã mấy kị.

Cả nhà nghe cười rộ lên, đến sáng Cụ ăm

về nhà, cha mẹ nằm bệnh, nối nhau theo ông bà chôn cất rồi; Cụ có bệnh trở đi trở lại, lại sang cho vợ, vợ chết bỏ con thơ, nhà trở ra nghèo khổ anh em chịu bác dam con về nuôi. Anh ta sau ghiền nba phén, chết trần tại miếu rách, chôn bỏ giát.

Ấy là Cụ ăm hưởng âm chất của tiên nơn đó.

Hí-Huê-Dung.

CÓ MỘT BÀI VĂN TẾ KỈ.

Nên dam vào cho khán quan xem chơi.

Văn tế rằng:

Gió thổi trên không, mưa tuôn đồng trống;

Đường sanh tử xem ra như lòng ống,

Thằng rần khôn nguôi.

Cuộc ân tình xét rõ giống miệng nói;

Lời thời đồ bóng, nhớ tình xưa.

Sắc đẹp dè Tây-thì tuy chẳng giống,

Mà má phấn môi son.

Nét khôn ngoan, Đạo-Huân,

Vốn không bì chớ chơn mau miệng mỏng

Đặng một thuở toàn tình nổi sóng

Vào làm dàu nhà bực phú ông,

Hai mươi năm chiếc bá dàu xong.

Cũng là vợ tay người Xá-Trưởng.

Chấn tiếc bấy diệu dàng hình tướng,

Gái không con vì mang một bệnh của chồng.

Thâm thương thay dầm thắm mặt mày,

Người lỗi bạn, bị hai lần như trái giống.

Bảy năm chẳng vốn biết mình chẳng sống,

Khiến lưu linh tâm thuốc dặng dờ dàu.

Bỏn một mai mạng dỉ đảo dàu,

Xui dặt lạt chôn thân vào đất trống.

Hỡi ôi!

Chị em gái quyết nuôi cho dặng sống,

Vì cho toàn thịnh chị ngai em;

Ai dè dàu, bệnh chùng vợi thêm.

Lĩa cốt nhục khiến dam vui một đống.

Hỡi ôi thương thay.

Hậu Thực

Chấn trách bầy có chồng như đồ khôn.

Từ khi dàu cho đến thác chẳng đoái hoài;

Hay là nó nghi nang tư vậy với ai,

Sầu tử biệt lòng ngây nó không động.

Người học thức hay ra ơn khôn,

Việc phi thường nên tỏ một đôi lời;

Để làm gương cho kẻ khác xem chơi,

Có con tốt chớ gã cho giống khôn.

Hề mạnh mẽ thì chồng, chồng vợ vợ,

Bằng tạt nguyên dãi tợ bản nơn,

Chẳng biết chi là đạo đức ngai nơn;

Hề dư ba đồng kèm thì nó dỉ

Tiền tài vì danh đồng mà thôi.

Dật sĩ

KY-AN

(Tiếp theo)

HỒI THỨ BA

VƯỜN-NHƠN RƯỚC CỬU-HUYNH, THỦ PHỦ ĐẾN HUYỆN CHỦ

Hung-Tăng sức sử hỏi: « Mi là Công-sai nơi Huyện nhà phải không? » — Vườn-Nhơn đáp: « Tôi vâng lệnh Huyện Chủ, sai thỉnh Cửu-lão gia đến nha chứng đạo tràng, » — Hung-Tăng vừa nghe không vui, mới nói rằng: « Mi không có mặt, như ta có nhiều tiền bạc, không chịu lãnh tụng kinh ăn tiền dàu? mi về thưa lại với Chủ mi, ta không đi. » — Rồi cười lặc nói lại rằng: « Có lý nào, trong huyện Giang-dò thiếu chi Hoà-Thượng, chẳng phải một ta, chẳng lẽ ta nói lớn lối, chẳng những Thi-bát-Toàn vờ ta không đi, dàu vua vờ ta cũng không đi. » — Vườn-Nhơn vừa nghe cười và cúi dàu, rằng: « Xin Cửu-lão gia chớ giận, nếu gia gia không đi thì tôi không có lời chi mà phúc bầm với Huyện chủ. Hãy mở từ bi chi dức, cứu tôi một phen, đến giúp đạo tràng, nếu mà không ra thiện tâm, tôi bị Huyện quan xử tội

bất kham hành dịch, xin đi đặng cứu tôi một mạng ẻ. » — Hung-Tăng dàu sán hận, nghe các lời ngon ngọt, và cung kính lão gia xin cứu mạng mới cười và mắng dờn rằng: « Con quỉ mỏ dài như khí, ta chịu đi là cứu mạng mi đó, nếu không thương mi, mi chết. » Vườn-Nhơn nghe Hung-Tăng chịu đi vui mừng và xá hạ, và nói: « Ấy là cứu mạng tôi cảm tạ Lão-gia; đi đây không phải một mình tôi, có bọn tôi một người đã thỉnh ni-cô Thất-Châu đến Huyện rồi, xin theo cho kịp gót. »

Hung-Tăng nghe rõ ràng, mừng lắm, nghĩ thâm rằng, tưởng mời một ta, không dè có mời em ta là Thất-Châu, nếu hay trước thì đành đi tức thì lo chi. Nghĩ rồi, nói: « Thượng sai chờ ta rồi đi. » — Nói rồi, trở bước vào trong, các cường khấu hỏi thăm rõ nguyên do, rồi tang tiệc rượu; Hung-Tăng thay y phục mới, ở trong dàu đồ binh khí, từ biệt các cường khấu, rồi ra kêu công-sai đi thẳng vào thành.

Nói về Thi-Công lúc sai hai người Công-sai đi rồi một lát, quân báo rằng có Thủ bị Chấn lão gia đến dàu xuống ngựa chờ lệnh định đoạt. — Thi-Công nghe vội vàng ra rước; hai vị này dùng tiếng Mãng-châu mà nói chuyện, nắm tay dắc vào nhà, dạy pha trà dàu rồi; Thi-Công xem hai bên tả hữu không có ai, mới nói: « Nay mời ông đến đây xin ra tay giúp, vì có một án mạng trọng lắm, có một đàng thầy chùa bà vải hiệp với nhiều tay cường đạo làm loạn, giết người đã có một hai án, mà tra chưa ra; tôi đã sai nha dịch mời Cửu-Huynh và Thất-Châu, dối rằng đến chứng tràng Kiết-tướng dặng bắt chúng nó; nếu không dụng kế như vậy như vậy thì không tiện; bởi vậy phải cậy lão huynh đến giúp sức. » — Thủ-Bị nghe rõ đáp rằng: « Tôi phải hiệp lực dặng bắt, xin cho về đặng phân phát binh mã dự bị. » — Thi-Công đưa Thủ-bị ra cửa; hãy xem hồi sau phân giải.

HÓI THỨ TƯ

AM QUAN AM XÉT VÀI. (Bà vai).
RÁI TRẦN ĐÈN CÁO TRẠNG.

Thi-Công đưa Thứ-Bị đi rồi; ra khách xử việc bỗng thấy một vật ở dưới công án nhảy ra cát đầu ngõ ngay ông Thi-Công và kêu chói lói, chúng sai dịch thấy, lược tới muốn đánh đuổi. Thi-Công thấy vật ấy đến làm đều kị quái, mới bảo nha dịch dừng đánh xem kỹ. Nguyên là một con rái trắng đến thừa kiện đều chỉ đây, mới nói lớn: Rái-trắng, quả mi có đều chi oan khuất, thì gục gặt đầu, dặng dạy Công-sai đi bắt kẻ ác nơn cho, nếu không rõ lời ta, đến đây làm rợn, lập tức chặt hết gân mi. — Thi-Công nói vừa rồi, thì rái ấy gục gặt đầu liền, miệng lại kêu vang, nghe hình như thương thảm. — Thi-Công biết, chắc đều oan ức, mới rút thẻ lệnh kêu lính hầu, dạy phải lãnh thẻ này, chạy theo rái đó, hoặc thấy hình tích chi, thì tức khắc bắc đóm về nha. Thanh y lãnh thẻ đến gần rái ấy nói: « Mau dắc ta đi. » — Nói vừa

Tại hán Paris, Mangon ở Saigon, đường quai Francis-Garnier, môn bãi 15,16, có bán phân tro bên chánh nước đem qua cho người nông phu trong Nam-kj dùng mà bỏ phân cho lúa, hay là trâu, thuốc, bắp, đậu phộng cùng các hoa quả khác.

Đã có thử nhiều chỗ thì lúa và các cây trái đều được tốt hơn ba phần.

Giá rẽ. Mua nhiều ít cũng dặng. Một bao một trăm kilos hay là 50 kilos.



SAIGON. — Imp. de l'OPINION

rời thì rái liền đứng dậy chạy ra khỏi nha, Công-sai chạy theo. — Thi-Công ngo theo ra, thì thấy có hai người đến cửa, đang kéo niều lằng nhằng, mặt mày đỏ tía và quần áo rách xé, chạy đến trước công đường đều qui bảm rằng: « Tôi là Châu-hữu-Tính người ở Giang-dô, có học, nay đến chợ buôn bán, ghé phố đổi bạc, một nén chín lượng tám phân. người Tài-phủ lấy cân, cân đủ, kể đó, cậu tôi đến vì mừng cậu đẻ bạc đó chạy ra rước cậu mời uống trà rồi trở lại, thì tiệm nói ngược rằng không thấy bạc chi. » Nói rồi cúi đầu sất đất. — Thi-Công hỏi người kia rằng: « Tiệm mi đổi tiền phải không » Người ấy cúi đầu bảm: Tôi tên Lưu-Vĩnh ở Dương-Châu, dắc gia quyền đến Giang-dô lập tiệm đổi tiền làm ăn, ở đây đã dư mười năm, già trẻ không dối; Châu-hữu-Tính đến thì không thấy bạc nào, rõ ràng nói gian, kéo tôi rách áo, người ta đến cang, thì chú em ần hết thấy; cúi xin lão gia phân đoán kéo ức lòng dân. » — Hãy xem hồi sau phân giải.

Sau tiếp,

Hoàng-Tài.

Tại hán này cũng có bán bàn găng vàng cho thợ bạc dùng khỏi mất công đập giắc. Trong ục châu nhiều thợ bạc có mua bàn găng của ta thì đều bằng lòng cả, vì giá đã rẽ hơn mấy hán khác mà bàn cân lại tốt lâu hư.

Ta cũng có bán máy chữa lửa thần nghiệm hạng nhất, đồng hồ treo chạy mười lăm ngày, yên ngựa da heo rất tốt, và giấy viết mực đủ thứ cho các vị văn minh dùng.



Le Gérant: Léon ISIDORE

L'Administrateur

Harry

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH	Chủ nơn: CANAVAGGIO	ANNONCES
Một năm. 6\$00	Chủ Bui: LƯƠNG-KHÁC-NINH	1ère et 2e Pages..... le cent. 3\$00
Sáu tháng. 4 00	Tự Dủ-Thức	Autres pages..... le cent. 1 50
Mỗi số. 0 10	Đường PELLERIN, Số 140	
	SAIGON	

GIA LÚA. — Lúa chó tới tại nhà máy Chợ lớn bán 3 đồng 60 cho tới 3 đồng 70.

Những người nghỉ ở tại nhà khách tiền phòng và ăn uống trong 15 ngày hoặc một tháng thì giá định như sau này :

Ăn ở 15 ngày. 45\$00
Ăn ở một tháng. 80\$00

Gò-công, le 1er Mai 1912,
L'Administrateur.

CÁO BẠCH

Nhà khách tại châu thành tỉnh Gò-công sẽ khai tiếp kể từ ngày 12 Mai 1912, nhằm ngày-Chúa nhựt.

Phòng ngủ kể luôn bữa ăn lót lòng sớm mai, giá 1\$50, một ngày ăn luôn bữa trưa hay là bữa tối giá 1\$20 mỗi bữa ăn. Phòng ngủ, ăn lót lòng và hai bữa ăn (Trọn ngày là 3\$50).

Cách bán lúa

Tiếp theo.

Đến lúc mà trong 21 tham biện, mỗi hạt lập dặng hội thương-mại khai xơ của chư-vị diên chủ, thì trong các đầu hội ấy nhóm lại